

CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 4/2025

Tổng Công ty Hàng không Việt Nam - CTCP

Ngày	24,900 VNĐ		
31/12/2025			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-	-	-

DT thuần	Q4/25
32,291	tỷ VNĐ
QoQ: ▲ 1,920 6.3%	
YoY: ▲ 5,666 21.3%	

LN thuần	Q4/25
572	tỷ VNĐ
QoQ: ▼252 -30.5%	
YoY: ▲ 22.0 4.1%	

LN sau thuế	Q4/25
540	tỷ VNĐ
QoQ: ▼192 -26.3%	
YoY: ▼464 -46.3%	

Tỷ suất lãi EBIT	2025
7.5%	
YoY: +/- ▼ 1.6%	

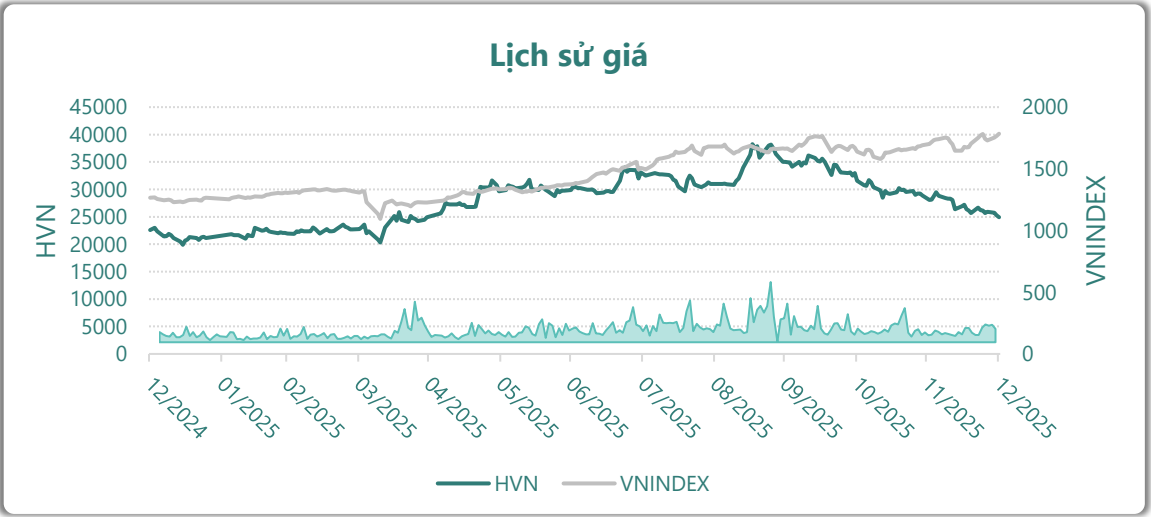
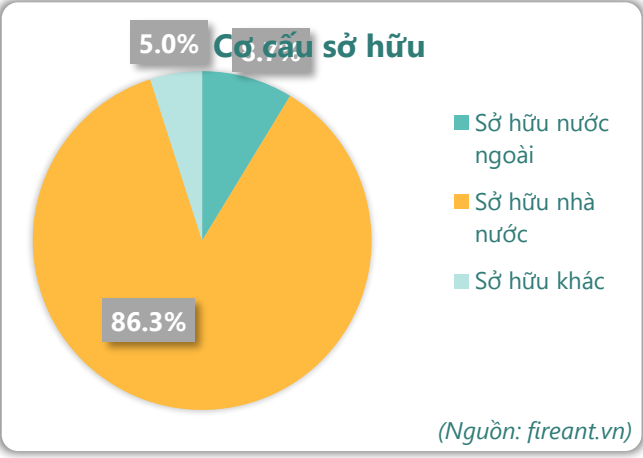
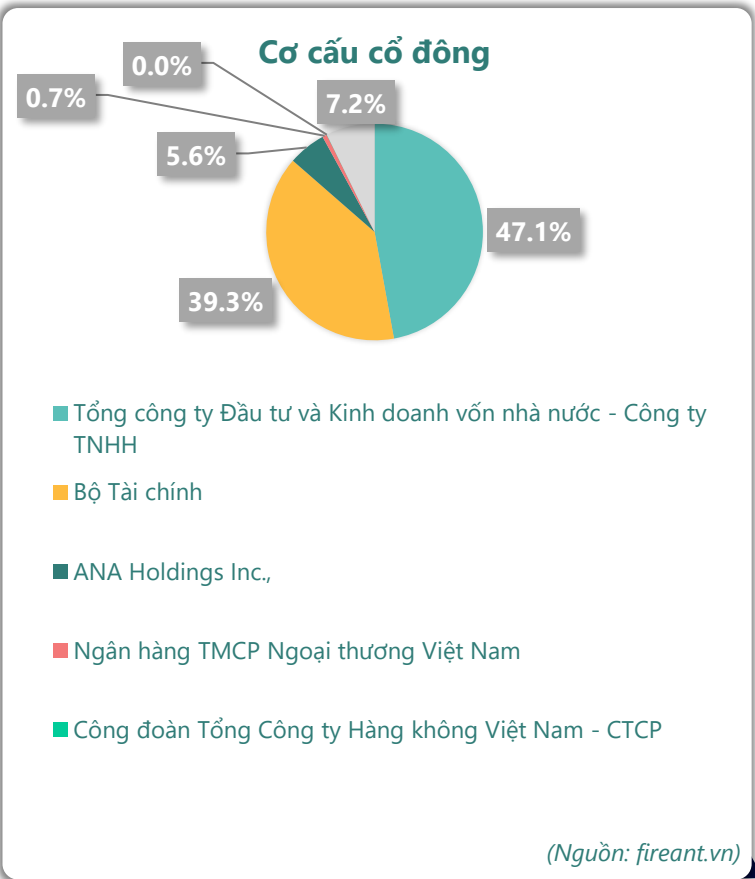
ROE	2025
-578%	
YoY: +/- ▼ 521%	

Sàn giao dịch	HSX
Khoảng giá 52 tuần	19,899 - 38,250
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	77,476
Số lượng CPLH (CP)	3,111,498,211
KLGD BQ 20 phiên (CP)	1,204,835
Sở hữu nước ngoài	8.7%
Beta	0.84
EPS	2,347
P/E	10.6

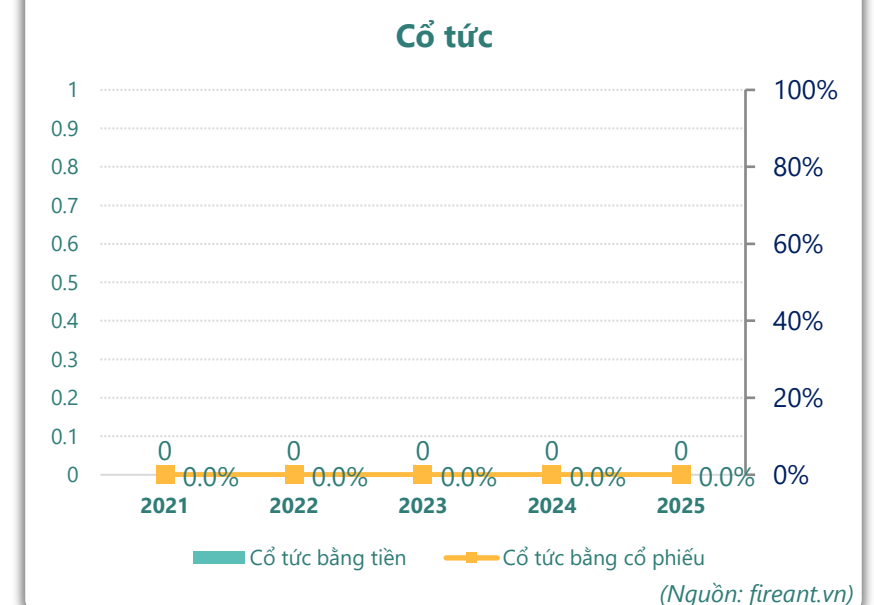
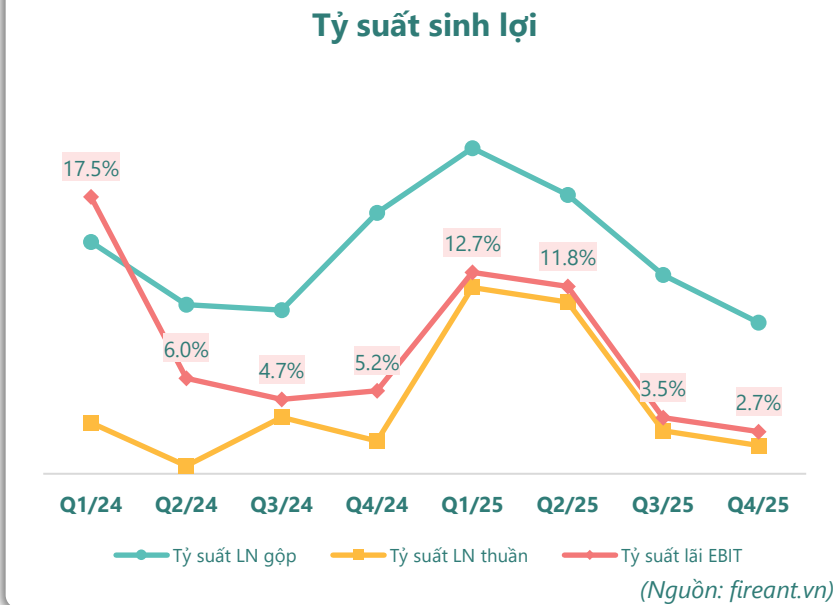
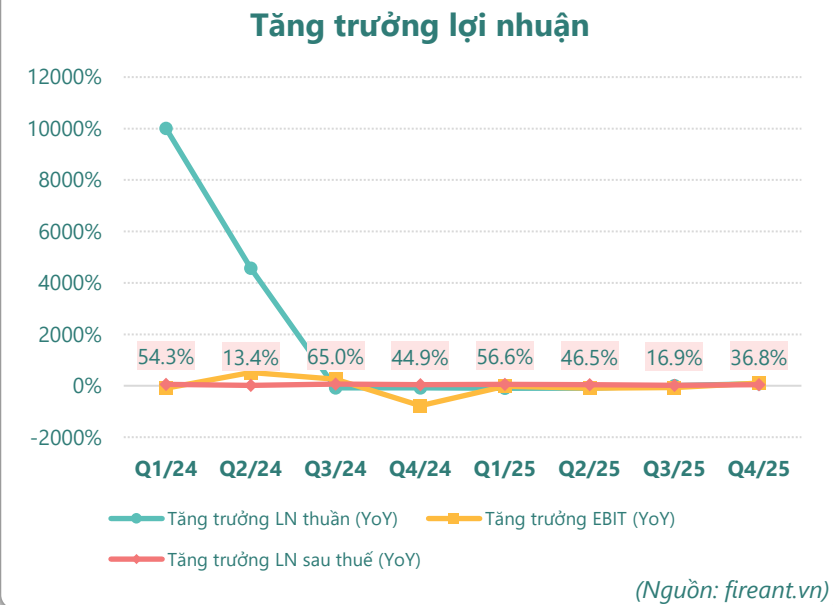
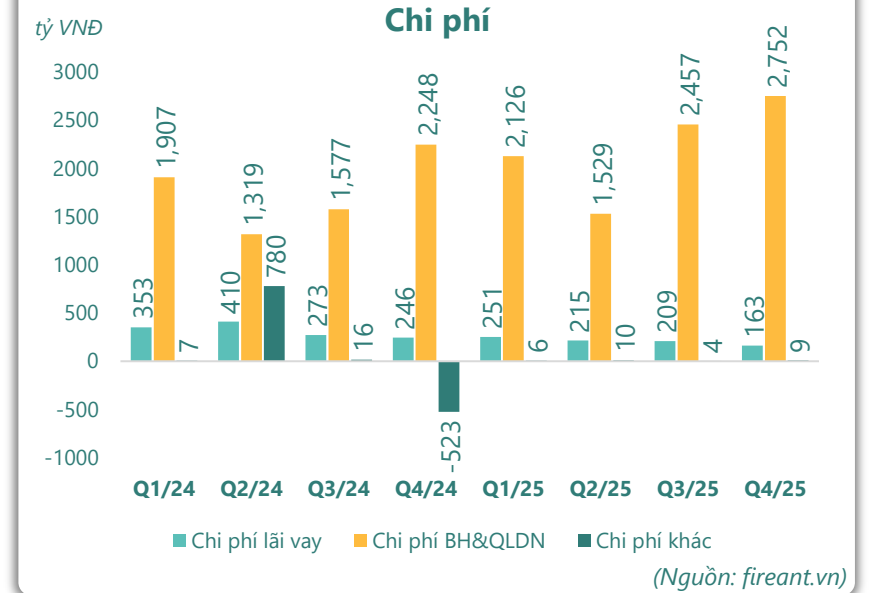
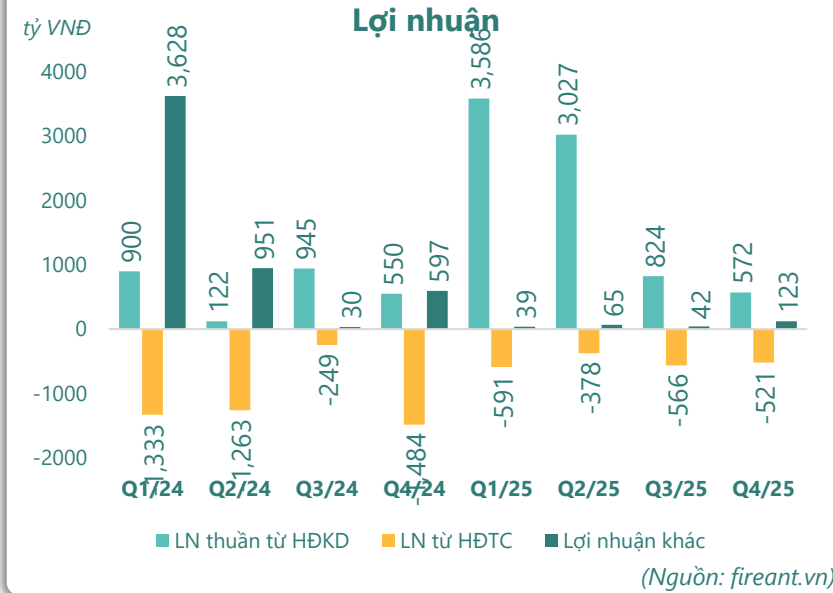
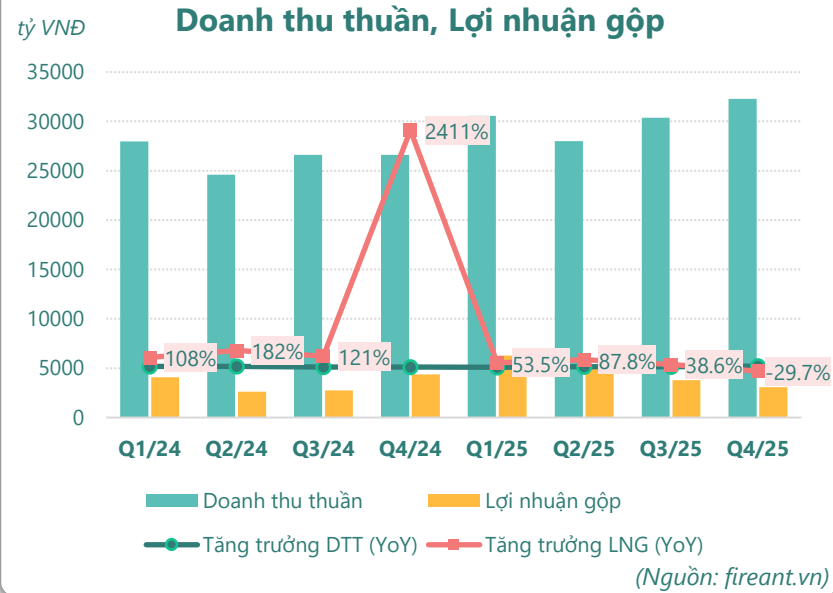
DT thuần	2025
121,213	tỷ VNĐ
YoY: ▲ 15,271 14.4%	

LN thuần	2025
8,008	tỷ VNĐ
YoY: ▲ 4,809 150%	

LN sau thuế	2025
7,714	tỷ VNĐ
YoY: ▼244 -3.1%	



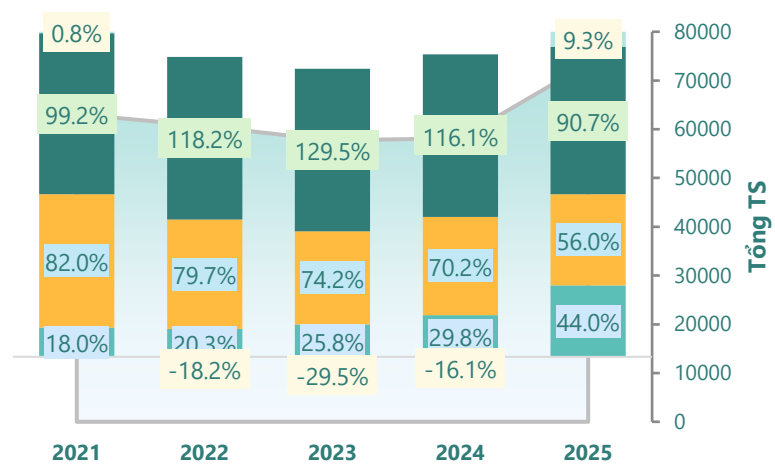
KẾT QUẢ KINH DOANH



TÀI SẢN - NGUỒN VỐN

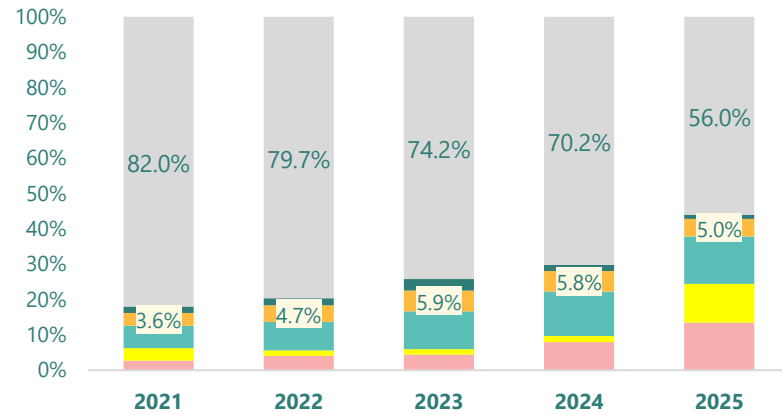
Cơ cấu Tổng tài sản

tỷ VNĐ



■ Tổng tài sản ■ TS ngắn hạn ■ TS dài hạn ■ Nợ phải trả ■ Nguồn VCSH
 (Nguồn: fireant.vn)

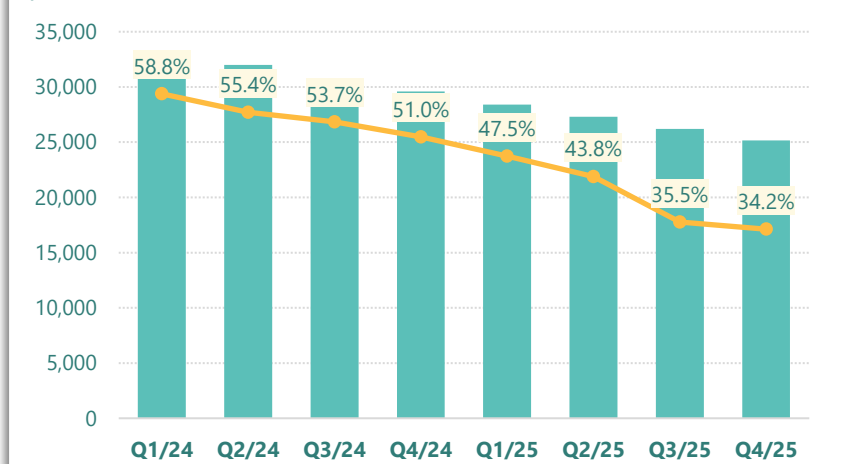
Cơ cấu TS ngắn hạn/Tổng TS



■ Tiền và TĐ tiền ■ Đầu tư TC ngắn hạn ■ Phải thu ngắn hạn ■ Hàng tồn kho ■ TSNH khác ■ TS dài hạn
 (Nguồn: fireant.vn)

Tài sản cố định

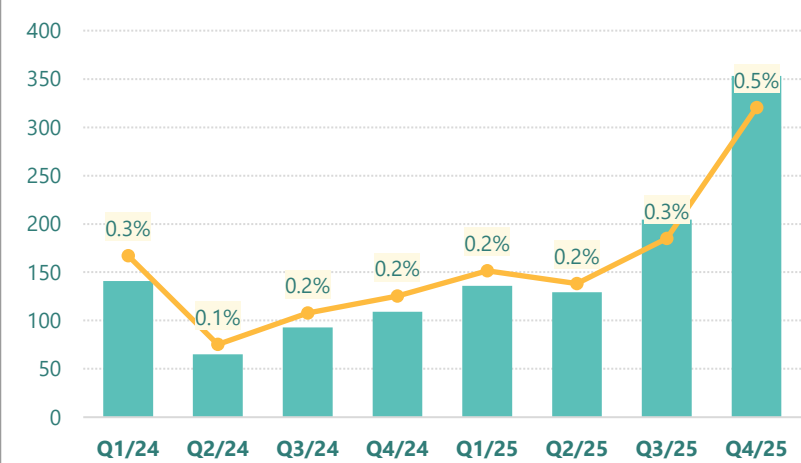
tỷ VNĐ



■ Tài sản cố định — TSCĐ/Tổng TS
 (Nguồn: fireant.vn)

Tài sản dở dang

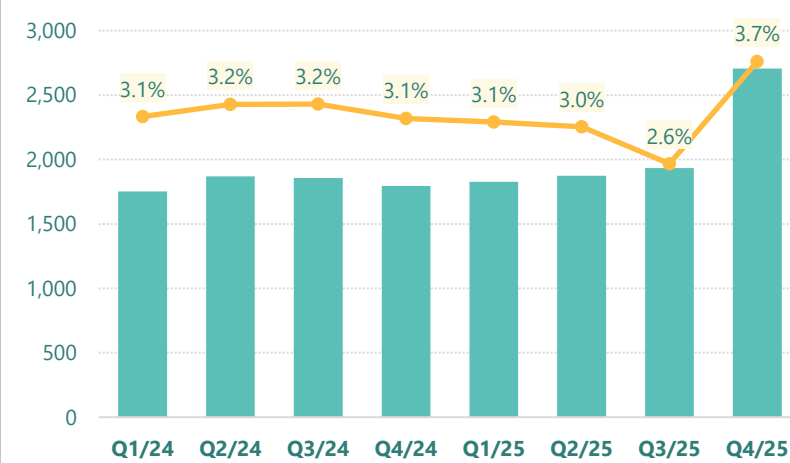
tỷ VNĐ



■ Tài sản dở dang — TSDD dài hạn/Tổng TS
 (Nguồn: fireant.vn)

Đầu tư tài chính dài hạn

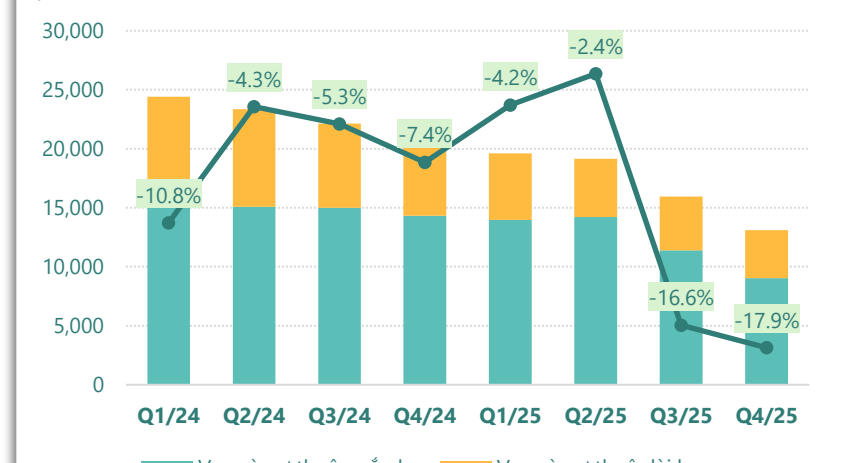
tỷ VNĐ



■ Đầu tư tài chính dài hạn — ĐTTC dài hạn/Tổng TS
 (Nguồn: fireant.vn)

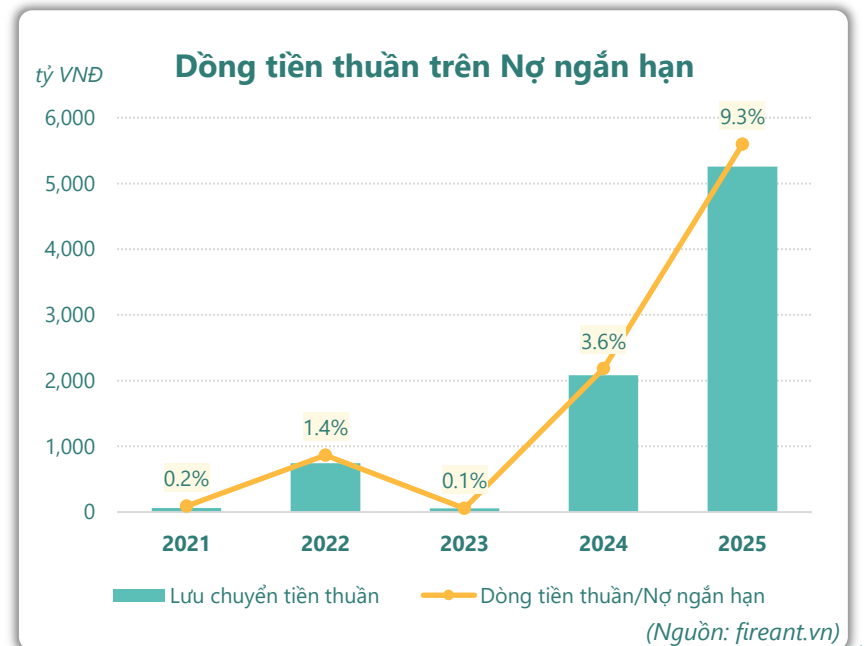
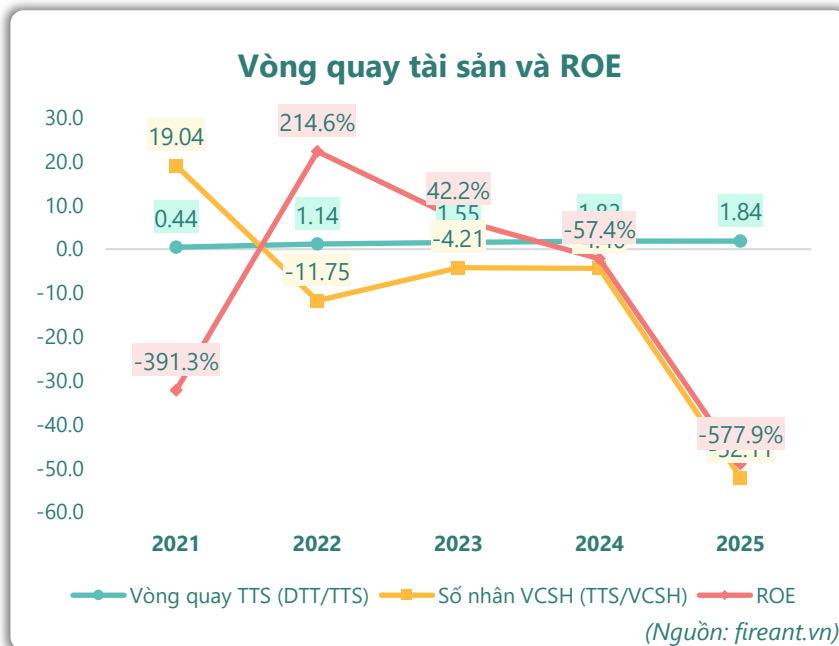
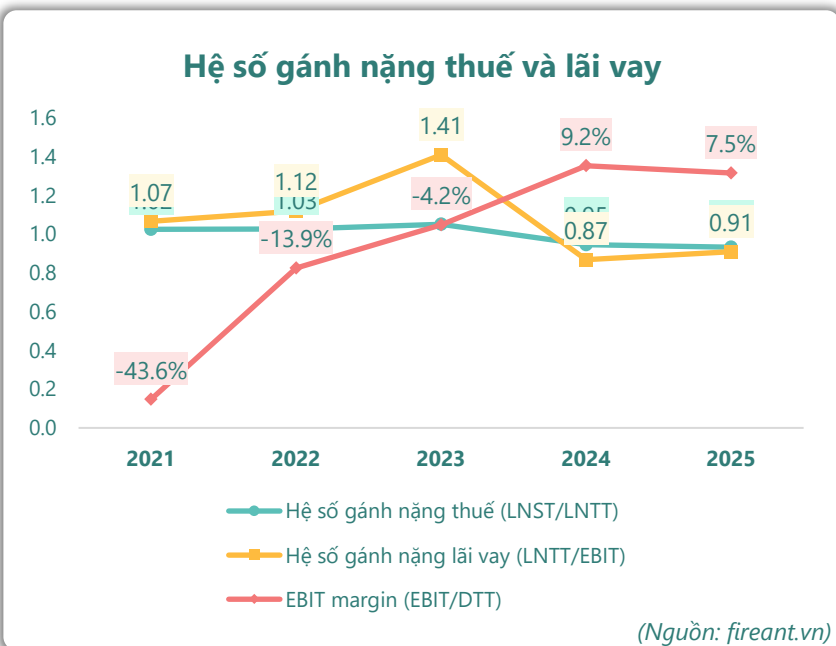
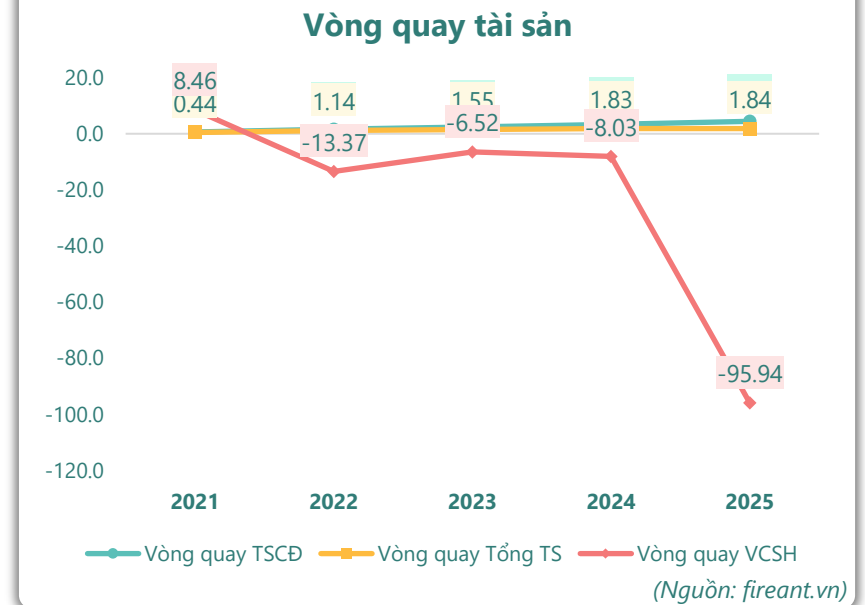
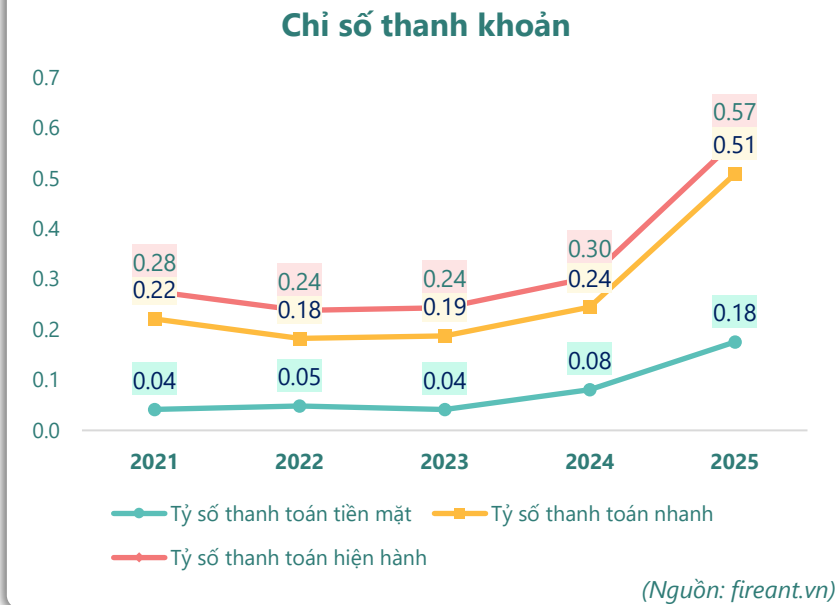
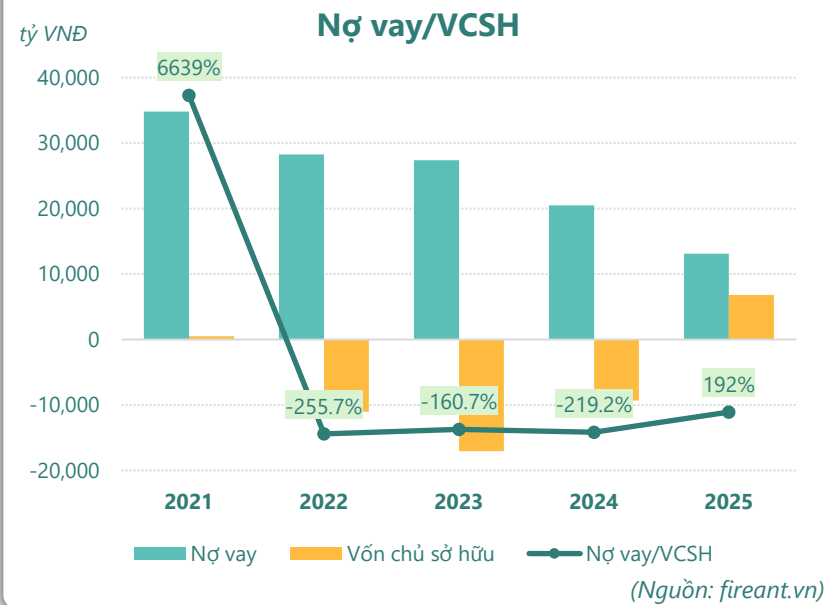
Nợ vay

tỷ VNĐ



■ Vay và nợ thuê ngắn hạn ■ Vay và nợ thuê dài hạn — Tăng trưởng nợ vay
 (Nguồn: fireant.vn)

HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG



**KẾT QUẢ KINH DOANH**

(tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	32,291	26,625	21.3%	121,213	105,942	14.4%
Giá vốn hàng bán	29,214	22,248	31.3%	103,141	92,040	12.1%
Lợi nhuận gộp	3,077	4,377	-29.7%	18,072	13,902	30.0%
Doanh thu HĐTC	517	368	40.5%	1,518	1,266	19.9%
Chi phí TC	1,038	1,852	-43.9%	3,574	4,951	-27.8%
Chi phí lãi vay	163	246	-33.9%	838	1,282	-34.6%
LN trong công ty LKLD	769	-95.8	902%	857	70.3	1120%
Chi phí bán hàng	1,819	1,523	19.4%	6,171	4,898	26.0%
Chi phí QLDN	933	725	28.7%	2,693	2,191	22.9%
LN thuần từ HĐKD	572	550	4.1%	8,008	3,199	150%
Lợi nhuận khác	123	597	-79.4%	269	5,217	-94.9%
LN trước thuế	695	1,147	-39.4%	8,277	8,416	-1.6%
Lợi nhuận sau thuế	540	1,004	-46.3%	7,714	7,958	-3.1%
LNST của CĐ cty mẹ	428	921	-53.5%	7,302	7,564	-3.5%

(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền tệ

(tỷ VNĐ)	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	2,240	3,327	2,336	2,158	4,801	2,978
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	-27.2	-202	-32.7	-730	-1,036	-6,388
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	-1,325	-2,004	-881	-651	5,714	-3,011
Tiền đầu kỳ	2,652	3,533	4,627	6,049	6,836	16,304
Lưu chuyển tiền thuần	887	1,121	1,422	776	9,479	-6,421
Ảnh hưởng tỷ giá	-5.88	-2.98	0.61	10.1	-10.1	2.39
Tiền cuối kỳ	3,533	4,651	6,049	6,836	16,304	9,885

(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

(tỷ VNĐ)	Tại ngày 31/12/2025	Tại ngày 31/12/2024	Thay đổi
Tổng tài sản	73,490	58,187	26.3%
Tài sản ngắn hạn	32,341	17,338	86.5%
Tiền và tương đương tiền	9,885	4,627	114%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	8,066	1,015	694%
Phải thu ngắn hạn	9,837	7,322	34.3%
Hàng tồn kho	3,679	3,369	9.2%
Tài sản ngắn hạn khác	873	1,004	-13.0%
Tài sản dài hạn	41,150	40,849	0.7%
Phải thu dài hạn	2,355	1,868	26.1%
Tài sản cố định	25,162	29,591	-15.0%
Bất động sản đầu tư	0	0	
Tài sản dở dang	353	109	224%
Đầu tư tài chính dài hạn	2,706	1,795	50.7%
Tài sản dài hạn khác	10,574	7,486	41.3%
Lợi thế thương mại	0	0	
Nợ phải trả	66,673	67,531	-1.3%
Nợ ngắn hạn	56,336	57,159	-1.4%
Vay và nợ thuê ngắn hạn	9,037	14,311	-36.9%
Phải trả người bán ngắn hạn	32,915	30,504	7.9%
Nợ dài hạn	10,337	10,372	-0.3%
Vay và nợ thuê dài hạn	4,067	6,172	-34.1%
Nguồn vốn chủ sở hữu	6,817	-9,344	173%
Vốn chủ sở hữu	6,817	-9,344	173%
Vốn điều lệ	31,115	22,144	40.5%
Kinh phí và quỹ khác	0	0	

(Nguồn: fireant.vn)

